

PHỤ LỤC 1
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Khối các đảng bộ xã, phường, đặc khu

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.	5	Đơn vị tự đánh giá
2.	Năng lực lãnh đạo của cấp uỷ; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ.	5	
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.	5	
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.	5	
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hoá công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị.	5	
6.	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát.	5	
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
II.1. Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao		65	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thành uỷ giao.	3	Văn phòng Thành uỷ
2.	Kết quả thực hiện cải cách hành chính trong Đảng.	3	
3.	Kết quả thu ngân sách nhà nước so với kế hoạch được giao.	4	



TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
4.	Chỉ số cải cách hành chính	3	Đảng uỷ Ủy ban nhân dân thành phố
5.	Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính.	3	
6.	Kết quả giải phóng mặt bằng so với kế hoạch được giao.	4	
7.	Kết quả giải ngân vốn đầu tư công so với kế hoạch.	4	
8.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	3	
9.	Tỷ lệ số nhiệm vụ hoàn thành so với số nhiệm vụ được UBND, Chủ tịch UBND thành phố giao.	3	
10.	Kết quả kết nạp đảng viên so với chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành uỷ giao.	4	Ban Tổ chức Thành uỷ
11.	Kết quả thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập so với chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành uỷ giao.	3	
12.	Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở.	2	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành uỷ
13.	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.	2	
14.	Kết quả xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội và con người Xã hội chủ nghĩa	3	
15.	Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền đối thoại với Nhân dân theo quy định	2	
16.	Có mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương	2	
17.	Kết quả giảm số vụ tai nạn giao thông.	2	Công an thành phố
18.	Kết quả giảm số vụ cháy, nổ.	2	
19.	Kết quả xây dựng địa phương không ma tuý.	3	
20.	Kết quả điều tra khám phá các loại tội phạm	2	
21.	Kết quả tuyển quân trong năm.	3	BCHQS thành phố
22.	Các hình thức khen thưởng (Huân chương, Cờ, Bằng khen cấp bộ, ngành và cấp tỉnh).	3	Ban TĐ - KT TP
23.	Số hạn chế, yếu kém được khắc phục so với hạn chế, yếu kém đã chỉ ra	2	Đơn vị tự đánh giá

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
<i>II.2. Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá và xếp loại chất lượng tập thể, tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp</i>		05	
24.	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	5	Đơn vị tự đánh giá

PHỤ LỤC 2
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Khối các đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy
(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.	5	Đơn vị tự đánh giá
2.	Năng lực lãnh đạo của cấp uỷ; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ.	5	
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.	5	
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.	5	
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng bộ máy tinh gọn, tinh giản biên chế, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hoá công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị.	5	
6.	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát.	5	
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
<i>II.1. Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao</i>		57	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thành uỷ giao.	8	Văn phòng
2.	Kết quả thực hiện cải cách hành chính trong Đảng.	5	

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
3.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	6	Thành ủy
4.	Kết quả kết nạp đảng viên so với chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành ủy giao; thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập so với chỉ tiêu Ban Thường vụ Thành ủy giao (áp dụng đối với Đảng ủy UBND thành phố)	8	Ban Tổ chức Thành ủy
5.	Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở.	5	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
6.	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.	4	
7.	Kết quả xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội và con người Xã hội chủ nghĩa	5	
8.	Có mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị	4	
9.	Kết quả giảm số vụ cháy, nổ.	4	Công an thành phố
10.	Các hình thức khen thưởng (Huân chương, Cờ, Bằng khen cấp bộ, ngành và cấp tỉnh).	4	Ban TĐ - KT TP
11.	Số hạn chế, yếu kém được khắc phục so với hạn chế, yếu kém đã chỉ ra	4	Đơn vị tự đánh giá
II.2. Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá, xếp loại đối với lĩnh vực do tập thể phụ trách (nhiệm vụ chính trị); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp		13	
12.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị	8	Đơn vị tự đánh giá
13.	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	5	

PHỤ LỤC 3
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Khôi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Đảng
(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tập thể lãnh đạo, đơn vị và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị.	5	Đơn vị tự đánh giá
2.	Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể lãnh đạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; hiệu quả phối hợp công tác giữa cấp ủy với thủ trưởng cơ quan, đơn vị; xây dựng đoàn kết nội bộ.	5	
3.	Hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.	5	
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy cơ quan; tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.	5	
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học – công nghệ, gắn với xây dựng văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính.	5	
6.	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm hoặc qua công tác kiểm tra, giám sát.	5	
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
<i>II.1. Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao</i>		<i>57</i>	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thành uỷ giao.	8	Văn phòng
2.	Kết quả thực hiện cải cách hành chính trong Đảng.	5	

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
3.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	8	Thành ủy
4.	Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở	5	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
5.	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.	4	
6.	Kết quả xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội và con người Xã hội chủ nghĩa.	5	
7.	Kết quả giảm số vụ cháy, nổ.	4	Công an thành phố
8.	Xếp loại tổ chức cơ sở đảng	5	Đảng ủy Các cơ quan đảng thành phố
9.	Có mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị	4	
10.	Các hình thức khen thưởng (Huân chương, Cờ, Bằng khen cấp bộ, ngành và cấp tỉnh).	4	Ban TĐ - KT TP
11.	Số hạn chế, yếu kém được khắc phục so với hạn chế, yếu kém đã chỉ ra	5	Đơn vị tự đánh giá
<i>II.2. Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá, xếp loại đối với lĩnh vực do tập thể phụ trách (nhiệm vụ chuyên môn); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp</i>		13	
12.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực được giao.	8	Đơn vị tự đánh giá
13.	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	5	

PHỤ LỤC 4
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Khối các cơ quan hành chính¹

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tập thể lãnh đạo, đơn vị; chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong cơ quan, đơn vị.	5	Đơn vị tự đánh giá
2.	Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tập thể lãnh đạo đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn, cải cách hành chính và thực thi công vụ; tinh thần đoàn kết, thống nhất nội bộ.	5	
3.	Hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; việc thực hiện quy định kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, lối sống của cán bộ, đảng viên.	5	
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công, phân nhiệm rõ ràng, hiệu quả.	5	
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học – công nghệ, phương pháp quản lý hiện đại gắn với xây dựng văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính.	5	
6.	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được nêu trong các kỳ kiểm điểm, thanh tra, kiểm tra, giám sát.	5	
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
II.1. Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao		57	
1.	Tỷ lệ số nhiệm vụ hoàn thành so với số nhiệm vụ được UBND, Chủ tịch UBND thành phố giao.	8	

¹ Các sở, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
2.	Chỉ số cải cách hành chính.	5	Đảng ủy UBND thành phố
3.	Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính.	5	
4.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số.	6	
5.	Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở.	6	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
6.	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.	5	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
7.	Kết quả xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội và con người Xã hội chủ nghĩa	5	
8.	Kết quả giảm số vụ cháy, nổ.	4	Công an thành phố
9.	Xếp loại tổ chức cơ sở đảng	6	Đảng ủy UBND thành phố
10.	Có mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị	5	
11.	Các hình thức khen thưởng (Huân chương, Cờ, Bằng khen cấp bộ, ngành và cấp tỉnh).	5	Ban TĐ - KT TP
12.	Số hạn chế, yếu kém được khắc phục so với hạn chế, yếu kém đã chỉ ra	5	Đơn vị tự đánh giá
II.2. Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá, xếp loại đối với lĩnh vực do tập thể phụ trách (nhiệm vụ chuyên môn); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp		13	
13.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực được giao.	8	Đơn vị tự đánh giá
14.	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	5	

PHỤ LỤC 5
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Khối các cơ quan dân cử¹

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tập thể lãnh đạo, đơn vị; nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ.	5	Đơn vị tự đánh giá
2.	Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể lãnh đạo đối với hoạt động của HĐND, các Ban của HĐND; chất lượng tham mưu, phục vụ công tác thẩm tra, giám sát, tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị cử tri.	5	
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện quy định kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giữ gìn đoàn kết nội bộ, không để xảy ra suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.	5	
4.	Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; chấp hành quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp; phân công nhiệm vụ, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả.	5	
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; chất lượng tham mưu tổng hợp, chuẩn bị kỳ họp, công tác giám sát, thẩm tra, khảo sát, tiếp công dân, giải quyết kiến nghị cử tri; xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức công vụ trong hoạt động.	5	
6.	Tinh thần tự phê bình, phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, giám sát hoặc ý kiến của cử tri, nhân dân.	5	
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
II.1. Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao		58	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thành uỷ giao.	8	Văn phòng

¹ Thường trực HĐND và Văn phòng, các Ban HĐND; Đoàn Đại biểu Quốc hội.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
			Thành ủy
2.	Kết quả thực hiện cải cách hành chính.	7	Đơn vị tự đánh giá
3.	Mức độ hài lòng của cử tri, nhân dân đối với hoạt động của cơ quan dân cử.	6	
4.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND (hộp không giấy, cơ sở dữ liệu kỳ họp, quản lý kiến nghị cử tri...).	6	
5.	Số hạn chế, yếu kém được khắc phục so với hạn chế, yếu kém đã chỉ ra	5	
6.	Có mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị	4	Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố
7.	Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở.	5	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
8.	Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.	5	
9.	Kết quả xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội và con người Xã hội chủ nghĩa	4	
10.	Kết quả giảm số vụ cháy, nổ.	4	Công an thành phố
11.	Các hình thức khen thưởng (Huân chương, Cờ, Bằng khen cấp bộ, ngành và cấp tỉnh).	4	Ban TĐ - KT TP
II.2. Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá, xếp loại đối với lĩnh vực do tập thể phụ trách (nhiệm vụ chuyên môn); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp		12	
12.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực được giao.	8	Đơn vị tự đánh giá
13.	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	4	

PHỤ LỤC 6
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố
(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức.	5	Đơn vị tự đánh giá
2.	Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể lãnh đạo đối với việc triển khai nhiệm vụ chính trị của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể; hiệu quả phối hợp với chính quyền, các cơ quan, đơn vị trong thực hiện quy chế dân chủ, các phong trào thi đua, các cuộc vận động.	5	
3.	Hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; việc phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận, đoàn thể có phẩm chất, uy tín, gương mẫu, gần dân.	5	
4.	Kết quả thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành Điều lệ, quy chế làm việc, nội quy, quy định; tổ chức sinh hoạt đảng, sinh hoạt chuyên đề bảo đảm nền nếp, chất lượng.	5	
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Mặt trận, đoàn thể: Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, nhân dân.	5	
6.	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém qua kiểm điểm, qua ý kiến góp ý của cấp trên, của đoàn viên, hội viên và nhân dân.	5	
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
<i>II.1. Nhóm tiêu chí về việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của cấp uỷ hoặc cấp có thẩm quyền và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao</i>		57	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thành uỷ giao.	8	Văn phòng Thành uỷ
2.	Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện các phong trào, cuộc vận động, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa -	6	Đơn vị tự đánh giá

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
	xã hội, an sinh xã hội		
3.	Xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giải quyết mâu thuẫn, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng	6	
4.	Kết quả giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao (về chính sách, dự án, hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương)	6	
5.	Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền địa phương, đóng góp ý kiến, kiến nghị cho các chủ trương, nghị quyết, chính sách	6	
6.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong vận động nhân dân, giám sát, phản biện xã hội	6	
7.	Số hạn chế, yếu kém được khắc phục so với hạn chế, yếu kém đã chỉ ra	5	
8.	Có mô hình dân vận khéo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị	5	Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố
9.	Kết quả giảm số vụ cháy, nổ.	4	Công an thành phố
10.	Các hình thức khen thưởng (Huân chương, Cờ, Bằng khen cấp bộ, ngành và cấp tỉnh).	5	Ban TĐ - KT TP
II.2. Nhóm tiêu chí về kết quả đánh giá, xếp loại đối với lĩnh vực do tập thể phụ trách (nhiệm vụ chuyên môn); kết quả đánh giá chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp		13	
11.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, lĩnh vực được giao.	8	Đơn vị tự đánh giá
12.	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức trực thuộc và cá nhân liên quan trực tiếp.	5	

PHỤ LỤC 7.1
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ¹
(Khối lực lượng vũ trang)

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, chính quyền trong lực lượng vũ trang; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, chiến sĩ.		
2.	Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng – an ninh, công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với chính quyền và các lực lượng.		
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, chống suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống.		
4.	Kết quả thực hiện nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.		
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: Huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc gia; xây dựng lực lượng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, huấn luyện, điều hành.		
6.	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, thanh tra, kiểm tra hoặc qua ý kiến góp ý của cấp trên và cán bộ, chiến sĩ.		
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền giao trong năm.		
2.	Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, kế hoạch công tác quốc phòng – an ninh hàng năm, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế địa phương.		

¹ Cấp có thẩm quyền cụ thể hóa tiêu chí, thang điểm và cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại để phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
3.	Thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương (tuyển quân, huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng, khu vực phòng thủ...) hoàn thành chỉ tiêu pháp lệnh, kế hoạch cấp trên giao.		
4.	Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xử lý kịp thời, hiệu quả các vụ việc phát sinh; không để bị động, bất ngờ, hình thành “điểm nóng”.		
5.	Xây dựng lực lượng công an chính quy, dân quân tự vệ, dự bị động viên... vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; chấp hành nghiêm kỷ luật, pháp luật; sẵn sàng chiến đấu cao.		
6.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác QP-AN (quản lý cơ sở dữ liệu địa bàn, hệ thống báo cáo, điều hành, giao ban, họp trực tuyến...).		
7.	Có mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong công tác quốc phòng - an ninh, được biểu dương, khen thưởng.		
...	...		

PHỤ LỤC 7.2
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ¹
(Khối cơ quan tư pháp)

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chinh đốn Đảng; củng cố tổ chức đảng bộ máy chính quyền; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, kiểm sát viên, thẩm phán, cán bộ thi hành án.		
2.	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: xét xử, kiểm sát, thi hành án, thanh tra; phối hợp với các cơ quan liên quan; xây dựng đoàn kết nội bộ, thống nhất trong cơ quan.		
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cơ quan tư pháp.		
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.		
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm: Nâng cao chất lượng xét xử, kiểm sát, thi hành án, xử lý khiếu nại tố cáo; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công vụ, bảo vệ pháp luật, quyền con người.		
6.	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, thanh tra, kiểm tra, hoặc qua ý kiến góp ý của cấp trên và cán bộ, công chức.		
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền giao trong năm.		
2.	Hoàn thành đầy đủ chỉ tiêu điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo kế hoạch, pháp luật quy định.		

¹ Cấp có thẩm quyền cụ thể hóa tiêu chí, thang điểm và cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại để phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
3.	Bảo đảm chất lượng tố tụng, không xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm, không vi phạm nghiêm trọng về thủ tục, đạo đức nghề nghiệp.		
4.	Kiểm soát và xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động tố tụng.		
5.	Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi tiến trình vụ án, hồ sơ thi hành án.		
6.	Có mô hình, sáng kiến, cách làm hay, được khen thưởng hoặc biểu dương.		
...	...		

PHỤ LỤC 7.3
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ¹

Khối đơn vị sự nghiệp

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố tổ chức đảng và tổ chức chính quyền; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị.		
2.	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: Giáo dục, y tế, văn hóa - thể thao, thông tin, dịch vụ, khoa học công nghệ...; phối hợp với các cơ quan, tổ chức; xây dựng đoàn kết, thống nhất nội bộ.		
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; phòng ngừa tiêu cực, lãng phí, suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong đơn vị sự nghiệp.		
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.		
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, thông tin; dịch vụ khoa học công nghệ; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công vụ, phục vụ nhân dân.		
6.	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, thanh tra, kiểm tra hoặc qua ý kiến góp ý của cấp trên, cán bộ, viên chức.		
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
1.	Kết quả thực hiện các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền giao trong năm.		
2.	Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng (giáo dục, y tế, văn hóa - thể thao, khoa học - công nghệ, dịch vụ công...)		

¹ Cấp có thẩm quyền tiếp tục cụ thể hóa tiêu chí, thang điểm và cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại để phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
3.	Chất lượng dịch vụ công: Tuân thủ quy trình nghiệp vụ, thời gian giải quyết hồ sơ, mức độ đáp ứng yêu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp		
4.	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực (ngân sách, cơ sở vật chất, tài sản, vật tư trang thiết bị, nguồn lực xã hội)		
5.	Quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự: bố trí, phân công cán bộ, viên chức theo vị trí việc làm, chấp hành kỷ luật, đào tạo bồi dưỡng		
6.	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và cung cấp dịch vụ công		
7.	Có mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong quản lý chuyên môn, dịch vụ công, được biểu dương, khen thưởng từ cấp trên		
8.	Bảo đảm tự chủ tài chính trong đơn vị		
9.	Chăm lo, thực hiện tốt các chính sách đối với viên chức, người lao động		
...	...		

PHỤ LỤC 7.4
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ¹
Khối doanh nghiệp

(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố tổ chức đảng, xây dựng doanh nghiệp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, người quản lý, người lao động trong doanh nghiệp.		
2.	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo trong điều hành doanh nghiệp; đảm bảo thực hiện các mục tiêu sản xuất – kinh doanh, tài chính, nhân sự; hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ban; xây dựng đoàn kết nội bộ.		
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong nội bộ doanh nghiệp.		
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành Điều lệ doanh nghiệp, quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.		
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của doanh nghiệp: nâng cao hiệu quả sản xuất – kinh doanh, ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số, cải cách hành chính nội bộ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm/dịch vụ; đảm bảo an toàn lao động, môi trường và quyền lợi người lao động.		
6.	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, thanh tra, kiểm tra hoặc ý kiến góp ý của cấp trên, cổ đông, người lao động.		
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
1.	Hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh theo chức		

¹ Cấp có thẩm quyền tiếp tục cụ thể hóa tiêu chí, thang điểm và cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại để phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
	năng và nhiệm vụ được giao.		
2.	Quản lý tài chính, tài sản: sử dụng ngân sách, vốn, tài sản doanh nghiệp hiệu quả, minh bạch, đúng pháp luật.		
3.	Quản trị doanh nghiệp: xây dựng, tổ chức bộ máy, phân công nhân sự, vận hành hiệu quả.		
4.	Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả lao động, đổi mới sáng tạo.		
5.	Chăm lo đời sống người lao động: thực hiện chế độ, phúc lợi, bảo hiểm xã hội, môi trường làm việc an toàn.		
6.	Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tuân thủ quy định pháp luật, nội quy, quy chế doanh nghiệp		
7.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh.		
8.	Có mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong quản lý được biểu dương, khen thưởng.		
...	...		

PHỤ LỤC 7.5
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ¹
Khối các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ
(kèm theo Quy định số -QĐ/TU, ngày / /2025 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
TỔNG ĐIỂM (=I+II)		100	
I.	TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Kết quả công tác xây dựng, chinh đốn Đảng; củng cố tổ chức đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, hội viên.		
2.	Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể thực hiện chức năng, nhiệm vụ của hội: Tổ chức hoạt động chuyên môn, triển khai phong trào, chương trình, dự án do Đảng, Nhà nước giao; xây dựng đoàn kết nội bộ.		
3.	Hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực; phòng ngừa tiêu cực, lãng phí, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong nội bộ hội.		
4.	Kết quả thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; chấp hành Điều lệ hội, quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả.		
5.	Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: Vận động hội viên, phối hợp với các cơ quan, tổ chức triển khai các phong trào quần chúng, hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục, an sinh xã hội; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả hoạt động.		
6.	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, thanh tra, kiểm tra, hoặc ý kiến góp ý của cấp trên, hội viên và người dân.		
II.	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70	
1.	Hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn, các chương trình, kế hoạch hoạt động của tổ chức hội theo chức năng, nhiệm vụ.		
2.	Xây dựng đoàn kết nội bộ: Nâng cao hiệu quả hoạt động, giải quyết kịp thời mâu thuẫn phát sinh.		

¹ Cấp có thẩm quyền cụ thể hóa tiêu chí, thang điểm và cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại để phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

TT	Tiêu chí đánh giá, xếp loại	Điểm tối đa	Cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại
3.	Vận động, phát triển hội viên mới, duy trì và nâng cao chất lượng hội viên.		
4.	Quản lý tài chính, tài sản: sử dụng ngân sách, đóng góp, cơ sở vật chất hiệu quả, minh bạch, đúng quy định		
5.	Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và theo dõi hoạt động hội		
6.	Thực hiện chăm lo đời sống hội viên, hỗ trợ cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ		
7.	Có mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong công tác hội, được biểu dương hoặc khen thưởng.		
...	...		
